

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 12 - 6 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thùy Đông và bà Nguyễn Thị Hề.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Ngọc M, năm sinh 1996.

Nơi cư trú: Cụm 5, thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Lương B1 (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1965. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2020 đến ngày 27/3/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Trú tại: Số nhà 102, đường T1, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24/3/2020, M một mình đi bộ từ nhà ra khu vực chợ Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên mua của một nam thanh niên lạ mặt khoảng 30 tuổi 200.000 đồng ma túy đá. M cất số ma túy đá trên vào trong túi quần đằng trước bên trái rồi thuê taxi xuống thành phố H vào nhà nghỉ T2 thuộc đường H1, phường H2, thành phố H để thuê phòng nghỉ. M đi vào khu vực quầy lễ tân nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an thành phố H kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong màu trắng có viền đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Ngày 25/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Ngọc M nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản kiểm tra nhanh chất ma túy ngày 25/3/2020 đối với Đỗ Ngọc M tại Công an thành phố H thể hiện: Quá trình thử nước tiểu của Đỗ Ngọc M thấy que thử hiện ba vạch màu đỏ tương ứng với dương tính chất ma túy, nhóm ATS (Methamphetamine, Amphetamine, MDMA).

Tại Bản kết luận giám định số 119/MT-PC 09 ngày 28/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong thu của Đỗ Ngọc M, có tổng khối lượng là 0,302 gam (Không thấy ba không hai gam) là ma túy, là loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,239 gam (*Không thấy hai ba chín gam*) Methamphetamine trong niêm phong.

Quá trình điều tra, Đỗ Ngọc M đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-TPHY ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đỗ Ngọc M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản Cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về chăm sóc mẹ thường xuyên đau ốm, bố bị cáo đã mất. Bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba.

- Đại diện VKSND thành phố H, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,239 gam Methamphetamine thu của Đỗ Ngọc M. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố H; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân

thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố H lập hồi 20 giờ 55 phút ngày 24/3/2020 đối với Đỗ Ngọc M, có sự chứng kiến của anh Vũ Ngọc Đ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; cùng vật chứng đã thu giữ được. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 24/3/2020, tại khu vực quây lễ tân nhà nghỉ T2, đường H1, phường H2, thành phố H, Đỗ Ngọc M đã có hành vi tàng trữ 0,302 gam (*Không phải ba không hai gam*) ma túy, là loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ông ngoại bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Hiện tại bố bị cáo đã mất, mẹ thường xuyên đau ốm, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là cá tính tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,239 gam Methamphetamine thu của Đỗ Ngọc M trong niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho M, M khai không quen biết, lần đầu tiên bị cáo mua ma túy của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

quyết định:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc M 01 (một) năm tù, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,239 g (không thấy hai ba chín gam) Methamphetamine thu của Đỗ Ngọc M.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2020 từ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Kim Anh